UBND TỈNH SƠN LA
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 1142 /KHCN-QLCN&ChN
V/v hướng dẫn hồ sơ, thủ tục nhận hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Sơn La, ngày 29 tháng 10 năm 2019

Kính gửi:

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH SƠN LA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 610
Ngày: 18 tháng 11 năm 2019
Chuyển: Lưu VP

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp Hội các doanh nghiệp;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Chuyển CV VP để thực hiện

Căn cứ Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án "Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Sơn La giai đoạn 2019 – 2025";

Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn hồ sơ, thủ tục nhận hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; DN nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị như sau:

I. MỘT SỐ NỘI DUNG THỐNG NHẤT CHUNG

1. Đối tượng, điều kiện, nguyên tắc hỗ trợ, trình tự, thủ tục lựa chọn doanh nghiệp tham gia Đề án thực hiện theo Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án "Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2019-2025" (gọi tắt là Đề án).

2. Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có thời gian hoạt động không quá 5 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu.

3. Lĩnh vực sở hữu trí tuệ:

Không bao gồm: Quyền tác giả và quyền liên quan.

4. Hồ sơ:

- Bản gốc là hồ sơ bao gồm bản chính, có đóng dấu đỏ của cơ quan, đơn vị ban hành;

- Bản sao hồ sơ gồm bản được công chứng tại các cơ sở công chứng được pháp luật quy định.

5. Các hoạt động được nhận hỗ trợ phải được Hội đồng lựa chọn các danh nghiệp tham gia Đề án đánh giá hồ sơ (bao gồm cả nội dung, kinh phí hỗ trợ) và nhất trí thông qua.

6. Các phòng thử nghiệm, đơn vị giám định, kiểm định, chứng nhận chất lượng sản phẩm hàng hóa, phương tiện đo phải nằm trong danh mục được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

7. Các đơn vị tư vấn là các đơn vị được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tư vấn từ 5 năm trở lên.

8. Trình tự nhận hỗ trợ

- Ban hành Quyết định hỗ trợ khi đáp ứng đủ các điều kiện;

- Giải ngân kinh phí hỗ trợ khi có quyết định hỗ trợ và đầy đủ Hồ sơ theo hướng dẫn.

9. Hồ sơ thanh toán kinh phí hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

II. NỘI DUNG

1. Hỗ trợ về tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ

- Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa (theo mẫu quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018);

- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

- Văn bản đề nghị hỗ trợ kèm theo thuyết minh các nội dung hỗ trợ;

- Bản sao có chứng thực Hợp đồng tư vấn;

- Bản sao có chứng thực Hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ (trong trường hợp chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ);

- Hồ sơ của đối tượng sở hữu trí tuệ chuyển giao (trong trường hợp chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ)

- Tài liệu chứng minh quyền sở hữu hợp pháp đối với các đối tượng sở hữu trí tuệ (trong trường hợp chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ);

- Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề của đơn vị tư vấn; hoặc các tài liệu chứng minh tổ chức, cá nhân có năng lực, kinh nghiệm trong hoạt động tư vấn liên quan đến sở hữu trí tuệ.

2. Hỗ trợ thực hiện tư vấn, hoàn thiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, mô hình kinh doanh mới

Hồ sơ chung:

- Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa (theo mẫu quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018), kèm theo

- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

- Văn bản đề nghị hỗ trợ kèm theo thuyết minh các nội dung hỗ trợ.

a) Hỗ trợ thực hiện tư vấn và hoàn thiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; Thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, mô hình kinh doanh mới.

- Tư vấn để doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở: Bản sao có chứng thực hợp đồng tư vấn.

- Giảm phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo; phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; giảm chi phí cấp dấu định lượng của hàng đóng gói sẵn phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường :

+ Danh mục thiết bị, chuẩn đo lường cần kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm của doanh nghiệp ;

+ Danh mục hàng đóng gói sẵn của doanh nghiệp cần cấp dấu định lượng (khi thanh quyết toán cần có thêm Bản công bố sử dụng dấu định lượng có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền - nếu có).

+ Bản sao có chứng thực báo giá phí, lệ phí được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tự tổ chức đo lường: Bản sao có chứng thực hợp đồng tư vấn.

- Giảm phí thử nghiệm về chất lượng hàng hóa tại hệ thống thử nghiệm thuộc cơ quan quản lý nhà nước: Hồ sơ chất lượng hàng hóa của doanh nghiệp; danh mục hàng hóa thử nghiệm; hóa đơn thu phí .

b) Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về sản xuất thử nghiệm, kiểm định, chứng nhận chất lượng

- Chi phí thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa:

+ Danh mục sản phẩm, hàng hóa cần thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận chất lượng;

+ Hợp đồng kiểm định, chứng nhận chất lượng; bản báo giá các loại phí được cơ quan có thẩm quyền ban hành .

- Sử dụng các phòng thử nghiệm về chất lượng hàng hóa của doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị:

+ Bản sao có chứng thực Hồ sơ năng lực phòng thử nghiệm của doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị;

+ Hợp đồng sử dụng phòng thử nghiệm giữa DN với đơn vị có phòng thử nghiệm; bản báo giá phí, lệ phí được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Giảm phí thử nghiệm về chất lượng hàng hóa tại hệ thống thử nghiệm thuộc cơ quan quản lý nhà nước: Hồ sơ chất lượng hàng hóa của doanh nghiệp; danh mục hàng hóa thử nghiệm; bản báo giá phí, lệ phí được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Chi phí hợp đồng đặt hàng các cơ sở viện, trường để nghiên cứu thử nghiệm, phát triển các sản phẩm, dịch vụ: Bản sao có chứng thực hợp đồng đặt hàng; danh mục sản phẩm, dịch vụ đặt hàng.

3. Hỗ trợ về ứng dụng công nghệ cao, chuyển giao công nghệ

- Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa (theo mẫu quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018).

- Các công nghệ chuyển giao phải tuân thủ Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chuyển giao công nghệ.

- Văn bản đề nghị hỗ trợ kèm theo thuyết minh các nội dung hỗ trợ;

- Bản sao có chứng thực Hợp đồng về ứng dụng, chuyển giao công nghệ giữa DN và bên chuyển giao công nghệ;

- Bản sao có chứng thực quyền sở hữu công nghệ chuyển giao hoặc bên có quyền chuyển công nghệ.

- Hồ sơ công nghệ chuyển giao.

4. Hỗ trợ về đào tạo, thông tin, xúc tiến thương mại

- Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa (theo mẫu quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018).

- Văn bản đề nghị hỗ trợ.

a) Tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu

- Thông báo tổ chức lớp đào tạo và phí đào tạo; hóa đơn thu phí đào tạo.

- Nhận hỗ trợ sau khi tham gia lớp đào tạo.

b) Tham gia các gian hàng

- Hợp đồng thuê gian hàng giữa DN với tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Nhận hỗ trợ sau khi tham gia các Hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế.

c) Hỗ trợ sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung

- Hợp đồng thuê trang thiết bị của DN với các cơ sở kỹ thuật hỗ trợ DN vừa và nhỏ; Hợp đồng và hóa đơn thu phí tham gia các cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung dành cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Họp Hội đồng đánh giá các nội dung hỗ trợ và kinh phí hỗ trợ cho các DN có hồ sơ đề nghị ; trình UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt hỗ trợ hoặc văn bản không chấp thuận hỗ trợ trong đó nêu rõ lý do.

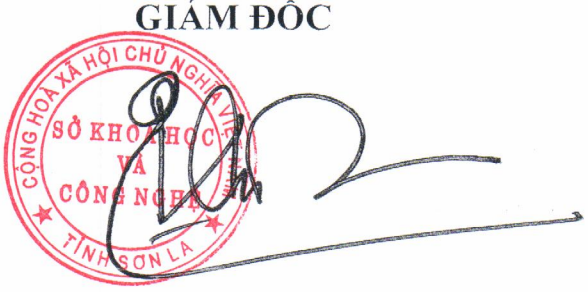
2. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ gửi về: sở Khoa học và Công nghệ, số 19, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Số lượng hồ sơ: 09 bộ (01 bộ gốc và 08 bộ photo).

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung Công văn này. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp chủ động gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định./.

Nơi nhận:
- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố (Thông báo tới các DN trên địa bàn).
- Sở KH&ĐT;
- Sở NN&PTNT;
- HH các DN tỉnh (thông báo tới các DN);
- Lưu: VT; QLCN&ChN (X 100b).

GIÁM ĐỐC



Phạm Quang An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ, DOANH NGHIỆP NHỎ, DOANH NGHIỆP VỪA

(Theo Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ)

1. THÔNG TIN CHUNG CỦA DOANH NGHIỆP:

Tên doanh nghiệp:.....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Loại hình doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Quận/huyện: ..... tỉnh/thành phố: .....

Điện thoại: .....Fax: ..... Email: .....

II. THÔNG TIN VỀ TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH QUY MÔ DOANH NGHIỆP:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính: .....

Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm: .....

Tổng nguồn vốn: .....

Tổng doanh thu năm trước liền kề: .....

III. DOANH NGHIỆP TỰ XÁC ĐỊNH THUỘC QUY MÔ (tích X vào ô tương ứng):

□ Doanh nghiệp siêu nhỏ

□ Doanh nghiệp nhỏ

□ Doanh nghiệp vừa

Tôi cam đoan thông tin kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về việc kê khai trên./.

Sơn La., ngày ... tháng ... năm 20....

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
(Kèm theo thuyết minh các nội dung hỗ trợ)

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ Sơn La

I- THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp *(Viết chữ in hoa)*: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số .....

cấp lần đầu ngày ....., cấp thay đổi lần thứ ... ngày .....

Nơi cấp: ....

Điện thoại: .....Fax: ..... Email: .....

Số tài khoản: .....tại Ngân hàng: .....

Họ tên Người đại diện doanh nghiệp: .....

Chức vụ:.....

Chứng minh thư số:.....

II- NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ:

Căn cứ Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc Ban hành đề án "Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa" trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2019-2025; Căn cứ công văn số 1142/KHCN-QLCN&ChN của sở Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn hồ sơ, thủ tục nhận hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; doanh nghiệp đề nghị được hỗ trợ các nội dung sau: (Đánh dấu X vào nội dung đề nghị hỗ trợ):

1. Hỗ trợ tư vấn về sở hữu trí tuệ (SHTT), khai thác và phát triển tài sản trí tuệ		**Kinh phí** *(Triệu đồng)*
☐	Tư vấn về thủ tục xác lập quyền SHTT	
☐	Tư vấn về thủ tục chuyển giao quyền SHTT	
☐	Tư vấn về bảo vệ quyền SHTT	

☐	Tư vấn về xây dựng chính sách, chiến lược SHTT	
☐	Tư vấn về thiết kế nhãn hiệu	
☐	Tư vấn về khai thác, phát triển giá trị tài sản trí tuệ	
☐	Tư vấn về xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý	
2. Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật,đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, mô hình kinh doanh mới		
☐	Tư vấn về xây dựng tiêu chuẩn sơ sở	
☐	Giảm phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo	
☐	Giảm phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	
☐	Giảm chi phí cấp dấu kiểm định của hàng đóng gói sẵn phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường	
☐	Tư vấn để doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tự tổ chức đo lường	
☐	Giảm phí thử nghiệm về chất lượng hàng hóa tại hệ thống thử nghiệm thuộc cơ quản lý nhà nước	
☐	Giảm chi phí thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận chất lượng sản phẩm hàng hóa	
☐	Hỗ trợ sử dụng các phòng thử nghiệm về chất lượng hàng hóa	
☐	Hỗ trợ chi phí hợp đồng đặt hàng các cơ sở Viện, Trường để nghiên cứu thử nghiệm phát triển sản phẩm, dịch vụ	
3. Hỗ trợ về ứng dụng, chuyển giao công nghệ		
☐	Hợp đồng ứng dụng công nghệ cao	
☐	Hợp đồng chuyển giao công nghệ	
4. Hỗ trợ về đào tạo, thông tin, thương mại hóa sản phẩm		
☐	Đào tạo chuyên sâu về xây dựng, phát triển sản phẩm, thương mại hóa sản phẩm	
☐	Gọi vốn đầu tư	
☐	Kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học	

III. THUYẾT MINH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ :

1. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo

1.1. Hỗ trợ tư vấn về sở hữu trí tuệ; khai thác phát triển tài sản trí tuệ:

a) Xác lập, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (SHTT)

- Đối tượng xác lập, bảo vệ quyền SHTT: nhãn hiệu (nhãn hiệu thông thường, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý); kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, bí mật kinh doanh... giống cây trồng (là vật liệu nhân giống và giống cây trồng) theo Luật Sở hữu trí tuệ.

- Sản phẩm: Sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi; chế biến, gia cầm, thủy sản...

- Thời gian thực hiện:

- Nội dung: Mô tả chi tiết các nội dung đề nghị hỗ trợ

Ví dụ: Tư vấn thiết kế nhãn hiệu, lập hồ sơ đăng ký nhãn hiệu (cho bao nhiêu sản phẩm...)

- Kết quả, sản phẩm thu được sau khi thực hiện việc xác lập, bảo vệ quyền SHTT:.

- Số tiền kiến nghị hỗ trợ:

b) Chuyển giao quyền SHTT: Thực hiện theo Điều 136,142,143 Luật sở hữu trí tuệ năm 2005:

- Đối tượng chuyển giao quyền SHTT:

Lưu ý: Quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, tên thương mại không được chuyển giao; Quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể không được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân không phải là thành viên của chủ sở hữu đó.

- Hình thức chuyển giao:

- Thời gian chuyển giao:

- Giá trị chuyển giao:

- Số tiền kiến nghị hỗ trợ:

1.2. Hỗ trợ thực hiện tư vấn, hoàn thiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, mô hình mới;

- Nội dung thực hiện: bao gồm các nội dung mà doanh nghiệp thực hiện liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới (diễn giải từng nội dung cụ thể)

- Thời gian thực hiện:

- Sự cần thiết phải thực hiện các nội dung về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, mô hình mới...

- Hình thức thực hiện:

- Kết quả, sản phẩm:

- Số tiền kiến nghị hỗ trợ:

1.3.Hỗ trợ về ứng dụng công nghệ cao, chuyển giao công nghệ; bao gồm các nội dung

a) Ứng dụng công nghệ cao

- Tên công nghệ:

- Lĩnh vực áp dụng:

- Mô tả Quy trình công nghệ (trường hợp quy trình công nghệ có bản vẽ, bản thiết kế thì bổ sung thêm bản vẽ, bản thiết kê, mô hình...)

- Giá trị của công nghệ khi thực hiện ứng dụng (mua bản quyền):

- Hình thức thanh toán khi thực hiện ứng dụng công nghệ:

-Sản phẩm tạo ra khi ứng dụng công nghệ:

- Đánh giá về sản phẩm:

- Số tiền kiến nghị hỗ trợ:

b) Chuyển giao công nghệ

- Tên công nghệ;

- Lĩnh vực công nghệ chuyển giao;

- Hình thức chuyển giao công nghệ:

- Phương thức chuyển giao công nghệ:

- Giá trị của công nghệ khi thực hiện ứng dụng:

- Phương thức thanh toán chuyển giao công nghệ:

- Sản phẩm tạo ra:

- Đánh giá về sản phẩm:

- Số tiền kiến nghị hỗ trợ:

1.4. Hỗ trợ về đào tạo, thông tin, thương mại hóa sản phẩm

- Tên lớp đào tạo:

- Sự cần thiết phải tham gia các hoạt động: Đào tạo chuyên sâu về xây dựng, phát triển sản phẩm, thương mại hóa sản phẩm; Gọi vốn đầu tư; kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học.

- Thời gian thực hiện:

- Đánh giá kết quả:

Lưu ý: Các doanh nghiệp căn cứ vào nhu cầu doanh nghiệp cần hỗ trợ nội dung nào thì thuyết minh cho nội dung hỗ trợ đó.

IV- TÀI LIỆU KÈM THEO GỒM CÓ:

.....

.....

.....

Doanh nghiệp cam kết hoạt động đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực của hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

....., ngày ... tháng ... năm 20....

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)